

Số: 22/2023/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Địa chỉ: số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội

- *Đại diện theo pháp luật:* ông Ngô Chí Dũng, Chủ tịch HĐQT

- *Đại diện theo ủy quyền:* ông Phạm Tuấn Anh, Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý

- *Đại diện theo ủy quyền lại:* ông Nguyễn Ngọc Hoàng, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: Tầng 1, tòa A, khu ký túc xá sinh viên, đường Hoàng Văn Thụ, phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

* **Bị đơn:**

1. Bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1958

2. Ông Đỗ Văn Cường, sinh năm 1953

Địa chỉ: số nhà 83, đường Trần Cao, phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ gốc và lãi suất:* Vợ chồng ông Đỗ Văn Cường, bà Nguyễn Thị Hồng phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm tính đến ngày 08/6/2023 là 14.138.901.164 đồng (Mười bốn tỷ một trăm ba mươi tám triệu chín trăm linh một nghìn một trăm sáu mươi bốn đồng), trong đó: tiền nợ gốc là 10.724.294.369đ; nợ lãi là 3.389.736.107đ, lãi chậm trả là 24.870.688đ và toàn bộ tiền lãi phát sinh tính đến ngày thực trả theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức; khế ước nhận nợ;

Phương thức thanh toán: Vợ chồng ông Cường, bà Hồng phải thanh toán trả hết toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 08/6/2023 là 14.138.901.164 đồng (Mười bốn tỷ một trăm ba mươi tám triệu chín trăm linh một nghìn một trăm sáu

mười bốn đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh tính đến ngày thực trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức; kế ước nhận nợ xong trước ngày 30/9/2023.

- Trường hợp vợ chồng bà Nguyễn Thị Hồng, ông Đỗ Văn Cường không thanh toán đầy đủ cho VPBank; VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 07, tờ bản đồ số 34, diện tích 226 m²; địa chỉ thửa đất: phố Vôi, thị trấn Vôi, Lạng Giang, Bắc Giang được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 150386, số vào sổ cấp GCN: CS05121 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Giang cấp ngày 30/8/2017 mang tên ông Đỗ Văn Cường, bà Nguyễn Thị Hồng.

Kể từ ngày 09/6/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2103163483460 ngày 20/3/2021; Kế ước nhận nợ lần 1/số: LN2103163483460 ngày 20/3/2021; Hợp đồng cho vay số LN2103233515629 ngày 29/3/2021; Hợp đồng số 005-P-1845970 ngày 26/9/2020 và các Hợp đồng tín dụng lãi cơ cấu nợ kèm theo.

*** Về chi phí tố tụng:**

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Vợ chồng ông Đỗ Văn Cường, bà Nguyễn Thị Hồng phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Về án phí: Vợ chồng ông Đỗ Văn Cường, bà Nguyễn Thị Hồng chịu cả số tiền 30.534.000 đồng (Ba mươi triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 60.525.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000988 ngày 05/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sang